SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 276/KH-THPTLQĐ

Nghĩa Trung, ngày 03 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại Trường THPT Lê Quý Đôn giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường và Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2875/QĐ-BGDĐT ngày 01/10/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 6577/KH-SGDĐT ngày 23/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai triển khai Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các cơ sở giáo dục trực thuộc giai đoạn 2026 - 2030;

Trường THPT Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại nhà trường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận thông tin, hỗ trợ ban đầu và phối hợp xử lý các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, bình đẳng, tôn trọng sự khác biệt, không bạo lực; phát huy hiệu quả hoạt động tư vấn học đường, công tác xã hội trường học và cơ chế phối hợp, kết nối dịch vụ hỗ trợ phù hợp.

- Giúp học sinh ở lứa tuổi vị thành niên (khối 10, 11, 12) hiểu đúng về bình đẳng giới, ranh giới cá nhân, sự đồng thuận trong các mối quan hệ; biết nhận diện quấy rối, xâm hại, bắt nạt, bạo lực (kể cả trên không gian mạng), biết tự bảo vệ và tìm kiếm sự trợ giúp kịp thời.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, thiết thực, phù hợp lứa tuổi học sinh trung học phổ thông và điều kiện thực tế của nhà trường; lồng ghép với kế hoạch giáo dục của

nhà trường, công tác bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường và xây dựng trường học an toàn.

- Xác định rõ bộ phận chủ trì, phối hợp, tiến độ và sản phẩm; tận dụng quy định, nhân sự, cơ sở vật chất, kênh thông tin và hệ thống dữ liệu hiện có; không thành lập tổ chức mới và không ban hành quy trình riêng chỉ để thực hiện Kế hoạch.

- Bảo đảm học sinh là trung tâm; không kỳ thị, đổ lỗi hoặc gây tổn thương thứ cấp. Việc thu thập, xử lý, chia sẻ và lưu trữ thông tin phải đúng thẩm quyền, đúng mục đích, bảo mật dữ liệu cá nhân và không để lộ thông tin nhận diện người bị bạo lực trong báo cáo, thống kê.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; toàn thể học sinh các khối lớp; cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi

Toàn bộ hoạt động dạy học, giáo dục, sinh hoạt trong khuôn viên nhà trường; các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tham quan, học tập ngoài nhà trường do trường tổ chức; môi trường mạng xã hội, nhóm lớp trực tuyến có liên quan đến học sinh và hoạt động của nhà trường.

3. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến năm 2030, triển khai theo từng năm học; nhiệm vụ cụ thể của năm học 2026 - 2027 được nêu tại Mục V của Kế hoạch này.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, bình đẳng, tôn trọng; nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường hiệu quả tư vấn học đường, công tác xã hội trường học và kết nối dịch vụ hỗ trợ để học sinh có nguy cơ hoặc bị bạo lực được hỗ trợ kịp thời, phù hợp.

2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

TT	Chỉ tiêu	Căn cứ đánh giá, minh chứng
1	Lồng ghép nhiệm vụ phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch của tổ chuyên môn, kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên và kế hoạch chủ nhiệm hằng năm; phân công đầu mối trên cơ sở nhân sự hiện có.	Kế hoạch giáo dục năm học; văn bản phân công nhiệm vụ.

TT	Chỉ tiêu	Căn cứ đánh giá, minh chứng
2	Hằng năm học, tổ chức ít nhất 01 hoạt động truyền thông, giáo dục toàn trường; 100% lớp có ít nhất 01 buổi sinh hoạt lớp hoặc chuyên đề (trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp) về bình đẳng giới, kỹ năng tự bảo vệ, nhận diện và tìm kiếm trợ giúp khi có hành vi quấy rối, xâm hại, bắt nạt, bạo lực trên không gian mạng; nội dung phù hợp lứa tuổi.	Kế hoạch tổ chức, học liệu, hình ảnh; kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm.
3	100% học sinh được phổ biến quy tắc ứng xử, kênh tiếp nhận thông tin và cách phản ánh, tìm kiếm hỗ trợ vào đầu năm học; kênh tiếp nhận hiện có được công khai.	Biên bản, nội dung sinh hoạt đầu năm; hình ảnh niêm yết, thông báo trên website, nhóm lớp.
4	100% thông tin về vụ việc thuộc trách nhiệm của nhà trường được tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền theo quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và lưu vết xử lý phù hợp.	Hồ sơ xử lý, chuyển gửi được quản lý theo quy định (không lập hồ sơ riêng).
5	Thực hiện đầy đủ, đúng hạn báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; số liệu có nguồn kiểm chứng, không để lộ thông tin nhận diện người bị bạo lực.	Báo cáo của nhà trường kèm minh chứng.
6	Hằng năm, tổ chức hoặc lồng ghép ít nhất 01 nội dung sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ ban đầu và chuyển gửi học sinh có nguy cơ hoặc bị bạo lực; 100% giáo viên chủ nhiệm tham dự.	Kế hoạch, biên bản sinh hoạt chuyên môn, danh sách tham dự.
7	Hoàn thành rà soát, lập danh mục đầu mối liên hệ của các cơ quan, dịch vụ hỗ trợ (y tế, công an, bảo vệ trẻ em, trợ giúp xã hội, trợ giúp pháp lý, dịch vụ chuyên môn liên quan) trong học kỳ I năm học 2026 - 2027; cập nhật ít nhất mỗi năm một lần hoặc khi có thay đổi.	Danh mục đầu mối hỗ trợ.

TT	Chỉ tiêu	Căn cứ đánh giá, minh chứng
8	Thực hiện sơ kết trong năm 2028 và tổng kết trong năm 2030; có báo cáo đánh giá kết quả theo các chỉ tiêu, xác định hạn chế, nguyên nhân và giải pháp giai đoạn tiếp theo.	Báo cáo sơ kết, tổng kết.

Việc đánh giá căn cứ kế hoạch năm học, học liệu và minh chứng truyền thông, nội dung sinh hoạt chuyên môn, thông tin về kênh tiếp nhận, hồ sơ xử lý hoặc chuyển gửi và danh mục đầu mối hỗ trợ; không yêu cầu lập hồ sơ riêng nếu nội dung đã được thể hiện trong hồ sơ, hệ thống hiện hành.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Phổ biến Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên qua họp Hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn, họp giáo viên chủ nhiệm; lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch giáo dục năm học và các hoạt động xây dựng trường học an toàn, bình đẳng.

- Phân công đầu mối trên cơ sở nhân sự hiện có: Hiệu trưởng chỉ đạo chung; một Phó Hiệu trưởng phụ trách; giáo viên làm công tác tư vấn học đường (kiêm nhiệm) là đầu mối tiếp nhận thông tin, hỗ trợ ban đầu; Bí thư Đoàn trường phối hợp truyền thông; nhân viên y tế học đường phối hợp hỗ trợ.

- Rà soát nội quy, quy tắc ứng xử của nhà trường; bổ sung rõ các hành vi bị nghiêm cấm như quấy rối, xâm hại, bắt nạt, phân biệt đối xử về giới, đe dọa, phát tán hình ảnh, thông tin riêng tư và bạo lực trên không gian mạng, trong khuôn khổ quy định hiện hành. Không ban hành quy trình riêng.

2. Giáo dục, truyền thông phòng ngừa bạo lực

a) Lồng ghép trong dạy học và hoạt động giáo dục

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và sinh hoạt lớp: tình bạn, tình yêu tuổi học đường, ranh giới cá nhân, sự đồng thuận, giải quyết xung đột, định kiến giới trong chọn ngành nghề.

- Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật: quyền và nghĩa vụ công dân, pháp luật về bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, trách nhiệm pháp lý của hành vi xâm hại, bạo lực.

- Môn Tin học: an toàn số, ứng xử trên mạng xã hội, nhận diện bắt nạt, quấy rối trực tuyến, lừa đảo tình cảm, nguy cơ khi chia sẻ hình ảnh, thông tin riêng tư. Môn Sinh học: kiến thức về sức khỏe, sức khỏe sinh sản phù hợp lứa tuổi theo chương trình. Môn Ngữ văn, Lịch sử và các môn khác: lồng ghép phân tích định kiến giới khi có điều kiện.

b) Truyền thông trong nhà trường

- Tổ chức truyền thông nhân Ngày Pháp luật Việt Nam (09/11), Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11) và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới (từ 15/11 đến 15/12 hằng năm); lồng ghép trong sinh hoạt dưới cờ, các ngày kỷ niệm 20/10, 08/03 và các chuyên đề của Đoàn Thanh niên.

- Phát huy vai trò của học sinh thông qua Đoàn Thanh niên và các câu lạc bộ hiện có (không thành lập tổ chức mới); ưu tiên hình thức tương tác như sân khấu hóa, tình huống, thảo luận nhóm, học liệu số.

- Ưu tiên học liệu chính thống, dùng chung; tránh tổ chức hội nghị, hoạt động dàn trải hoặc xây dựng học liệu mới khi tài liệu hiện có đáp ứng yêu cầu.

c) Phối hợp với cha mẹ học sinh

Lồng ghép thông điệp, hướng dẫn cách đồng hành, lắng nghe con, quản lý, sử dụng thiết bị và mạng xã hội an toàn vào các cuộc họp cha mẹ học sinh, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhóm trao đổi của lớp.

3. Tư vấn học đường, công tác xã hội trường học và hỗ trợ học sinh

- Rà soát, phát huy đầu mối, nhân sự và hoạt động tư vấn học đường, công tác xã hội trường học hiện có; duy trì các kênh tiếp nhận hiện có (hộp thư góp ý, số điện thoại, thư điện tử, gặp trực tiếp giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên tư vấn) và công khai cho học sinh, cha mẹ học sinh.

- Khi tiếp nhận thông tin, thực hiện theo quy định hiện hành: tiếp nhận và ghi nhận; bảo đảm an toàn cho học sinh; đánh giá nguy cơ trong phạm vi trách nhiệm; hỗ trợ ban đầu và báo cáo Hiệu trưởng; thông báo, phối hợp với cha mẹ học sinh và cơ quan có thẩm quyền; theo dõi kết quả hỗ trợ trong phạm vi được phép. Nhà trường không thực hiện trị liệu hoặc hoạt động chuyên môn vượt phạm vi, năng lực được giao.

- Lưu ý đặc thù đối với học sinh trung học phổ thông:

+ Phần lớn học sinh là người chưa thành niên: thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ khi phù hợp với lợi ích tốt nhất của học sinh; không thông báo trong trường hợp có dấu hiệu chính người thân là người gây hại. Với học sinh đã đủ 18 tuổi (chủ yếu khối 12), tôn trọng ý kiến của học sinh trong phạm vi pháp luật cho phép.

+ Vụ việc có dấu hiệu xâm hại tình dục hoặc bạo lực nghiêm trọng: báo cáo Hiệu trưởng ngay, kịp thời chuyển gửi cơ quan có thẩm quyền (công an, cơ quan bảo vệ trẻ em, cơ sở y tế); có thể sử dụng Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 để được tư vấn, hỗ trợ.

+ Vụ việc liên quan đến cán bộ, giáo viên, nhân viên: báo cáo Hiệu trưởng, xử lý theo quy định về viên chức và pháp luật liên quan, bảo vệ người phản ánh, tách biệt người bị phản ánh khỏi nguy cơ tiếp xúc khi cần thiết.

+ Không yêu cầu học sinh kể lại nhiều lần; không tổ chức hòa giải, đối chất giữa người bị bạo lực và người gây hại trong các vụ việc xâm hại; không đổ lỗi, không công khai danh tính học sinh trong lớp, trong trường hoặc trên nhóm trao đổi.

+ Bạo lực, bắt nạt qua mạng xã hội, nhóm trò chuyện: lưu giữ bằng chứng hợp pháp, hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh cách chặn, báo cáo nội dung vi phạm; phối hợp với cơ quan chức năng khi cần.

4. Phối hợp và kết nối dịch vụ hỗ trợ

- Phối hợp với gia đình, Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Trung, cơ quan y tế, công an, cơ quan bảo vệ trẻ em, trợ giúp xã hội, trợ giúp pháp lý và dịch vụ chuyên môn liên quan theo chức năng, thẩm quyền.

- Giáo viên làm công tác tư vấn học đường chủ trì rà soát, lập và cập nhật danh mục đầu mối liên hệ từ nguồn chính thức, phổ biến cho Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận liên quan.

- Ưu tiên học sinh dễ bị tổn thương như học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh khuyết tật, học sinh ở trọ xa gia đình, học sinh có biểu hiện bất thường về tâm lý, hành vi hoặc bị kỳ thị vì sự khác biệt.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ

- Lồng ghép nội dung nhận diện nguy cơ, tiếp nhận thông tin, hỗ trợ ban đầu, bảo mật dữ liệu và phối hợp chuyển gửi vào sinh hoạt chuyên môn, họp Hội đồng sư phạm, bồi dưỡng đầu năm học; không tổ chức tập huấn dàn trải.

- Chú trọng hướng dẫn xử lý tình huống thực tế của lớp học, nhà trường; giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tư vấn học đường, nhân viên y tế và nhân viên bảo vệ nắm rõ vai trò, trách nhiệm của mình.

- Nhắc nhở chuẩn mực ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên với học sinh: tôn trọng ranh giới cá nhân; không có lời nói, cử chỉ, tin nhắn, hành vi thiếu chuẩn mực; thận trọng khi trao đổi riêng, kèm cặp riêng hoặc liên lạc ngoài giờ.

6. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và nhân rộng giải pháp hiệu quả

Theo dõi các chỉ số cần thiết thông qua biểu mẫu, hồ sơ và hệ thống thông tin hiện có; lồng ghép kiểm tra, giám sát vào kiểm tra nội bộ, công tác xây dựng trường học an toàn và đánh giá thi đua. Căn cứ kết quả, lựa chọn, phổ biến cách làm hiệu quả;

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Lộ trình giai đoạn 2026 - 2030

Năm	Nhiệm vụ trọng tâm
2026	Ban hành Kế hoạch; phân công đầu mối; rà soát quy tắc ứng xử, kênh tiếp nhận, hoạt động, dữ liệu và nguồn lực hiện có; lập danh mục đầu mối hỗ trợ; xác định nội dung cần hướng dẫn, điều chỉnh.
2027	Phổ biến, áp dụng quy trình và cơ chế phối hợp hiện hành; tổ chức truyền thông, giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ; rà soát, cập nhật nội dung giáo dục, học liệu, danh mục đầu mối hỗ trợ.
2028	Sơ kết; đánh giá mức độ thực hiện chỉ tiêu, khả năng tiếp cận hỗ trợ và chất lượng phối hợp; điều chỉnh giải pháp khi cần thiết.
2029	Tiếp tục triển khai, cập nhật đầu mối, theo dõi kết quả và thực hiện chế độ báo cáo.
2030	Tổng kết giai đoạn; đánh giá kết quả, hạn chế, nguyên nhân; đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

2. Nhiệm vụ cụ thể năm học 2026 - 2027

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Sản phẩm
1	Ban hành, phổ biến Kế hoạch	Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng phụ trách	Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn trường	Tháng 11/2026	Kế hoạch; nội dung họp
2	Phân công đầu mối trên cơ sở nhân sự hiện có	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng; Tổ Văn phòng	Tháng 11/2026	Văn bản phân công
3	Rà soát nội quy, quy tắc ứng xử, kênh tiếp nhận; công khai kênh tiếp nhận	Phó Hiệu trưởng phụ trách; giáo viên tư vấn học đường	Đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm, Tổ Văn phòng	Tháng 11 - 12/2026	Quy tắc ứng xử đã rà soát; kênh được công khai
4	Rà soát, lập danh mục đầu mối dịch vụ hỗ trợ	Giáo viên tư vấn học đường	Nhân viên y tế; Tổ Văn phòng	Tháng 12/2026	Danh mục đầu mối

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Sản phẩm
5	Truyền thông toàn trường nhân Ngày Pháp luật, 25/11 và Tháng hành động (không trùng thời gian Tuần Văn hóa - Đại đoàn kết 18 - 20/11)	Tổng phụ trách Đội/Bí thư Đoàn trường	Phó Hiệu trưởng; giáo viên chủ nhiệm; giáo viên Giáo dục kinh tế và pháp luật	25/11 - 15/12/2026	Kế hoạch, học liệu, hình ảnh
6	Sinh hoạt lớp, chuyên đề Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (mỗi lớp ít nhất 01 buổi)	Giáo viên chủ nhiệm	Tổ chuyên môn; giáo viên tư vấn học đường	Cả năm học	Kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm
7	Lồng ghép nội dung vào các môn học (Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Sinh học, Ngữ văn...)	Tổ trưởng chuyên môn	Giáo viên bộ môn	Cả năm học	Kế hoạch giáo dục của tổ
8	Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ (ít nhất 01 nội dung)	Phó Hiệu trưởng phụ trách	Giáo viên tư vấn học đường; tổ trưởng chuyên môn	Tháng 12/2026 - 01/2027	Biên bản, danh sách tham dự
9	Truyền thông tới cha mẹ học sinh	Giáo viên chủ nhiệm	Ban đại diện cha mẹ học sinh	Theo kế hoạch họp cha mẹ học sinh	Nội dung họp, thông báo
10	Tiếp nhận, xử lý thông tin; hỗ trợ ban đầu; chuyển gửi	Giáo viên tư vấn học đường; Phó Hiệu trưởng phụ trách	Giáo viên chủ nhiệm, nhân viên y tế, cơ quan có thẩm quyền	Thường xuyên	Hồ sơ lưu theo quy định, bảo mật

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Sản phẩm
11	Tự rà soát, kiểm tra nội bộ việc thực hiện	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng; tổ trưởng chuyên môn	Học kỳ II	Kết quả tự rà soát
12	Tổng hợp, báo cáo kết quả	Phó Hiệu trưởng phụ trách	Các tổ, Đoàn trường, Tổ Văn phòng	Theo Mục VII	Báo cáo

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của nhà trường theo quy định, lồng ghép với các kế hoạch, hoạt động có liên quan và nguồn huy động hợp pháp khác. Nhà trường ưu tiên tận dụng nhân lực, cơ sở vật chất, học liệu và hệ thống thông tin hiện có; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán đúng mục đích, đúng định mức, tiết kiệm, hiệu quả.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chỉ đạo chung, phân công nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện Kế hoạch; quyết định việc xử lý, báo cáo, chuyển gửi vụ việc theo thẩm quyền; ký báo cáo gửi Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách

Tham mưu, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện; lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch giáo dục năm học; chủ trì sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ; tổng hợp số liệu, minh chứng và dự thảo báo cáo.

3. Giáo viên làm công tác tư vấn học đường (đầu mối)

Tiếp nhận thông tin, tư vấn, hỗ trợ ban đầu trong phạm vi được giao; phối hợp giáo viên chủ nhiệm, nhân viên y tế và cơ quan liên quan; lập, cập nhật danh mục đầu mối hỗ trợ; bảo mật thông tin.

4. Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

Lồng ghép nội dung vào kế hoạch giáo dục của tổ và bài dạy phù hợp; tham gia sinh hoạt chuyên môn; kịp thời báo cáo khi phát hiện dấu hiệu nguy cơ.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Tổ chức sinh hoạt lớp, chuyên đề theo kế hoạch; nắm bắt tình hình học sinh, quan sát dấu hiệu bất thường; tiếp nhận, báo cáo thông tin; phối hợp với cha mẹ học sinh; bảo mật thông tin của học sinh.

6. Đoàn Thanh niên, Tổng phụ trách Đội

Chủ trì các hoạt động truyền thông trong học sinh; phát huy vai trò học sinh nòng cốt, các câu lạc bộ hiện có trong tuyên truyền, vận động bạn bè cùng tham gia; kịp thời phản ánh về nhà trường các vấn đề phát sinh trong học sinh.

7. Tổ Văn phòng, nhân viên y tế, bảo vệ

Nhân viên y tế phối hợp hỗ trợ ban đầu và kết nối y tế; nhân viên bảo vệ tăng cường giám sát cổng trường, khu vực ít người qua lại và báo ngay khi phát hiện dấu hiệu bất thường; bộ phận kế toán hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

8. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp tuyên truyền, đồng hành cùng nhà trường trong giáo dục, bảo vệ con em; kịp thời trao đổi với giáo viên chủ nhiệm, nhà trường khi phát hiện dấu hiệu nguy cơ.

9. Học sinh

Chấp hành nội quy, quy tắc ứng xử; tôn trọng bạn bè và thầy cô; tham gia các hoạt động; chủ động tìm kiếm hỗ trợ và thông báo cho giáo viên, nhà trường khi bản thân hoặc bạn bè có nguy cơ bị bạo lực.

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, SƠ KẾT, TỔNG KẾT

1. Chế độ báo cáo

- Các tổ chuyên môn, Đoàn Thanh niên, Tổ Văn phòng và giáo viên đầu mối gửi kết quả, số liệu, minh chứng về Phó Hiệu trưởng phụ trách trước ngày 05 tháng 11 hằng năm.

- Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện hằng năm về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) trước ngày 15 tháng 11, có thể lồng ghép với báo cáo công tác năm học nếu đủ nội dung yêu cầu. Báo cáo năm 2026 tập trung vào việc ban hành Kế hoạch, phân công đầu mối và kết quả rà soát hiện trạng. Báo cáo đột xuất thực hiện khi phát sinh vụ việc nghiêm trọng hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Nội dung báo cáo gồm: việc ban hành, lồng ghép kế hoạch và phân công đầu mối; hoạt động truyền thông, giáo dục và bồi dưỡng; tình hình vận hành kênh tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ ban đầu, phối hợp và chuyển gửi; kết quả từng chỉ tiêu tại Mục

III.2 kèm minh chứng; khó khăn, vướng mắc, kiến nghị. Báo cáo thống kê không đưa thông tin định danh người bị bạo lực, trừ trường hợp pháp luật quy định và cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

2. Kiểm tra, giám sát

Nhà trường lồng ghép kiểm tra, giám sát vào kiểm tra nội bộ và hoạt động chuyên môn theo kế hoạch; tập trung vào việc thực hiện chỉ tiêu, kênh tiếp nhận, cách thức hỗ trợ và bảo mật thông tin; chủ động tự rà soát, khắc phục hạn chế.

3. Sơ kết, tổng kết

Sơ kết giai đoạn trong năm 2028; tổng kết giai đoạn trong năm 2030, theo tiến độ chung và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030 của Trường THPT Lê Quý Đôn. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Giám hiệu (qua Phó Hiệu trưởng phụ trách) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT (báo cáo, qua Văn phòng Sở);
- Ban Giám hiệu;
- Các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng;
- Đoàn Thanh niên; giáo viên chủ nhiệm;
- Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- Đăng website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LÊ QUÝ ĐÔN

Lê Thị Bích Hạnh